

**BÁO CÁO
Tình hình thực hiện quyết định số 289-QĐ/TU
ngày 27/5/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ Tỉnh**

Thực hiện Công văn số 443/SLĐTBXH-BTXH ngày 02/03/2018 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo tình hình thực hiện Quyết định 289/QĐ-TU ngày 27/5/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, UBND Thị xã Bỉm Sơn báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Công tác giảm nghèo là một trong những chính sách lớn của Đảng và Nhà nước, thể hiện tính ưu việt của chế độ XHCN. Làm tốt công tác Giảm nghèo là tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của địa phương.

Thực hiện Quyết định số 289/QĐ-TU ngày 27/5/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh về ban hành Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2016 của UBND Tỉnh Thanh Hóa về thực hiện Chương trình giảm nghèo nhanh, bền vững tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2020. Ban Thường vụ Thị ủy đã ban hành Chỉ thị số 01a-CT/TU ngày 22 tháng 4 năm 2016 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn Thị xã giai đoạn 2016-2020. UBND Thị xã Bỉm Sơn đã ban hành báo cáo số 75/BC-UBND Thị xã về tổng kết công tác giảm nghèo giai đoạn 2011-2015 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giảm nghèo giai đoạn 2016-2020 và 8/8 các xã phường trên địa bàn đã ban hành kế hoạch thực hiện giảm nghèo giai đoạn 2016-2020 cho địa phương.

UBND Thị xã đã ban hành kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 10/02/2017 của Thị xã Bỉm Sơn về Thực hiện Chương trình mục tiêu giảm nghèo năm 2017 và kế hoạch số 313/KH-UBND ngày 09/2/2018 của Thị xã Bỉm Sơn về Thực hiện Chương trình mục tiêu giảm nghèo năm 2018. Dựa trên đặc điểm, điều kiện của các xã phường, 8/8 các xã phường trên địa bàn cũng đã ban hành kế hoạch giảm nghèo chi tiết cụ thể từng năm.

Thực hiện Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 13 tháng 2 năm 2017 của UBND Tỉnh Thanh Hóa về việc giao chỉ tiêu tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản năm 2017, UBND Thị xã đã Ban hành công văn số 655/UBND-LĐTBXH ngày 20/4/2017 về thực hiện Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 13 tháng 2 năm 2017 của UBND Tỉnh Thanh Hóa.

Ban chỉ đạo chương trình giảm nghèo Thị xã, do Phó Chủ tịch phụ trách Văn xã làm trưởng ban. Ban đã phân công các thành viên phụ trách các xã, phường, và tuyên truyền vận động toàn dân, đặc biệt là các hộ nghèo nhận thức rõ phải tự mình xóa nghèo trên cơ sở sự hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu giảm nghèo, tăng thu nhập

1.1. Về chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo:

Đầu năm 2016, theo chuẩn nghèo đa chiều, toàn thị xã có 505 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 3.19% tổng số hộ toàn Thị xã (trong đó: khu vực thành thị là 3.08%; khu vực nông thôn là 3.85%); hộ cận nghèo là 509 hộ, chiếm tỷ lệ 3,21%.

Đến cuối năm 2016 toàn thị xã có 428 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 2.69% tổng số hộ toàn Thị xã (trong đó: khu vực thành thị là 2.62%; khu vực nông thôn là 3.12%); hộ cận nghèo là 459 hộ, chiếm tỷ lệ 2.89%.

Cuối năm 2017 toàn thị xã có 332 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 2.09% tổng số hộ toàn Thị xã; hộ cận nghèo là 372 hộ, chiếm tỷ lệ 2.34%.

Qua kết quả tổng hợp điều tra hộ nghèo của toàn Thị xã đã đạt nghị quyết HĐND Thị xã đề ra và đạt chỉ tiêu UBND Tỉnh giao cho Thị xã Bỉm Sơn là giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống 0.4% so với đầu năm 2017. Về cơ bản các phường đều vượt đạt chỉ tiêu giảm nghèo Thị xã giao.

1.2. Về chỉ tiêu tăng thu nhập cho hộ nghèo

Năm 2017, Ngân hàng chính sách đã cho 57 lượt hộ nghèo vay với số tiền là 2.398 triệu đồng, cho 58 hộ cận nghèo vay với số tiền 2.480 triệu đồng; cho 41 hộ thoát nghèo, cận nghèo vay vốn phát triển kinh tế bền vững với số tiền 1.182 tỷ đồng; cho 76 học sinh sinh viên vay với số tiền là 1.547. triệu đồng, cho 37 hộ vay vốn nước sạch với số tiền là 426 triệu đồng. Giải quyết việc làm: 95 hộ vay vốn giải quyết việc làm với số tiền 4.275 triệu đồng tạo thêm việc làm mới cho 95 lao động, giúp các hộ nghèo có vốn phát triển sản xuất, tăng thu nhập và ổn định sản xuất bền vững lên thoát nghèo.

1.3. Về chỉ tiêu tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản

Đầu năm 2016, theo chuẩn nghèo đa chiều, toàn thị xã có 505 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 3.19% tổng số hộ toàn Thị xã (trong đó: khu vực thành thị là 3.08%; khu vực nông thôn là 3.85%); hộ cận nghèo là 509 hộ, chiếm tỷ lệ 3,21%.

Đến cuối năm 2016 toàn thị xã có 428 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 2.69% tổng số hộ toàn Thị xã (trong đó: khu vực thành thị là 2.62%; khu vực nông thôn là 3.12%); hộ cận nghèo là 459 hộ, chiếm tỷ lệ 2.89%. Trong đó:

- Có 124 hộ chiếm 29% hộ nghèo thuộc đối tượng chính sách bảo trợ xã hội (là những hộ không có lao động, chỉ có người cao tuổi, đối tượng bảo trợ xã hội,

không có khả năng thoát nghèo); còn lại 71% hộ thuộc chính sách giảm nghèo (là những hộ có lao động, tư liệu sản xuất, có khả năng thoát nghèo).

- Trong các tiêu chí đo lường mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản, có 45.33% hộ nghèo có ít nhất một thành viên từ 6 tuổi trở lên không có BHYT, 13.32% hộ nghèo đang ở nhà thiếu kiên cố hoặc nhà đơn sơ, 14.25 % hộ nghèo đang sử dụng hố xí/nhà tiêu hợp vệ sinh; 8.88% hộ nghèo không có thành viên nào sử dụng điện thoại và Internet. 4.44% hộ nghèo có diện tích nhà ở bình quân đầu người dưới $8m^2$ /người; 8.88 % hộ nghèo không được tiếp cận nguồn nước hợp vệ sinh; những chỉ số khác về giáo dục, y tế và tiếp cận thông tin có mức độ thiếu hụt thấp hơn.

Kết quả rà soát hộ nghèo cuối năm 2017, toàn Thị xã có 332 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 2.09% tổng số hộ toàn Thị xã (trong đó: khu vực thành thị là 1.96%; khu vực nông thôn là 2.90%); hộ cận nghèo là 372 hộ, chiếm tỷ lệ 2.34%.

Trong đó:

- Có 112 hộ chiếm 33.71% hộ nghèo thuộc đối tượng chính sách bảo trợ xã hội (là những hộ không có lao động, chỉ có người cao tuổi, đối tượng bảo trợ xã hội, không có khả năng thoát nghèo); còn lại 66.29% hộ thuộc chính sách giảm nghèo (là những hộ có lao động, tư liệu sản xuất, có khả năng thoát nghèo).

- Trong các tiêu chí đo lường mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản, có 39.76% hộ nghèo có ít nhất một thành viên từ 6 tuổi trở lên không có BHYT, 16.57% chưa tiếp cận dịch vụ về y tế, 19.58% hộ nghèo đang ở nhà thiếu kiên cố hoặc nhà đơn sơ, 100 % hộ nghèo đang sử dụng hố xí/nhà tiêu hợp vệ sinh; 13% hộ nghèo không có thành viên nào sử dụng điện thoại và Internet. 9.04% hộ nghèo có diện tích nhà ở bình quân đầu người dưới $8m^2$ /người; 100 % hộ nghèo được tiếp cận nguồn nước hợp vệ sinh; những chỉ số khác về giáo dục, y tế và tiếp cận thông tin có mức độ thiếu hụt thấp hơn.

Như vậy so sánh các chỉ số đánh giá tiêu chí về mức độ tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản của năm 2016 và năm 2017 đã có những bước chuyển biến rõ rệt.

2. Kết quả điều tra, thu thập thông tin và xây dựng cơ sở dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Thực hiện Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2017. UBND Thị xã Bỉm Sơn đã ban hành và triển khai kế hoạch số 1646/KH-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2017 về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2017 trên địa bàn Thị xã. Ban chỉ đạo điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo Thị xã đã tập trung chỉ đạo, điều hành cùng Ban chỉ đạo các xã, phường và các khu phố, thôn xóm tổ chức thực hiện đúng quy trình hướng dẫn, xét duyệt dân chủ công khai trong dân. Kết quả chính thức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2017 như sau:

1. Hộ nghèo:

- Tổng số hộ nghèo đầu năm 2017 là: 428 hộ, chiếm tỷ lệ 2.69%.
- Tổng số hộ nghèo theo kết quả rà soát là : 332 hộ, chiếm tỷ lệ 2.09%

2. Hộ cận nghèo:

- Tổng số hộ cận nghèo đầu năm 2017 là: 459 hộ, chiếm tỷ lệ 2.89%.
- Tổng số hộ cận nghèo theo kết quả rà soát là : 369 hộ, chiếm tỷ lệ 2.32%

Tuy nhiên việc xây dựng cơ sở dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo đến nay mới bắt đầu triển khai và thực hiện bởi phần mềm quản lý hộ nghèo và hộ cận nghèo

3. Kết quả đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển sản xuất từ nguồn CTMTQG GNBV(không có)

4. Kết quả dạy nghề, tạo việc làm, tăng thu nhập

4.1. Về đào tạo nghề

Năm 2017 Thị xã mở được 02 lớp dạy nghề cho người khuyết tật trên địa bàn.

4.2. Về tạo tư vấn, tạo việc làm, thông tin thị trường lao động

Hàng năm UBND Thị xã chỉ đạo phòng Lao động – TBXH rà soát cung cầu lao động theo quy định, để có thông tin chính xác làm cơ sở cho người lao động và các doanh nghiệp trên địa bàn thị xã có cơ hội để tìm kiếm việc làm và tuyển dụng lao động, thường xuyên tuyển dụng trên hệ thống loa đài về việc tuyển dụng của các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn. Đồng thời phối hợp, tạo điều kiện cho các công ty, doanh nghiệp tuyển dụng lao động đi xuất khẩu lao động tuyển truyền, tuyển dụng lao động trực tiếp đến từng xã phường để giúp người dân có nguyện vọng và đủ điều kiện có thể đi xuất khẩu lao động.

Số lao động được giải quyết việc làm năm 2017 là 1900 lao động đạt 101.27% so với kế hoạch đề ra. Trong đó xuất khẩu lao động: 217 người đạt 120% so với kế hoạch đề ra

5. Kết quả thực hiện các chính sách giảm nghèo để nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản

5.1. Chính sách hỗ trợ người nghèo về giáo dục:

- Đang hướng dẫn và triển khai thực hiện miễn giảm học phí cho học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo theo quy định của Nhà nước theo Nghị định số 86/NĐ-CP của Chính phủ. Đã thụ lý hồ sơ đang đề nghị cấp tiền cho 3 người với số tiền là hơn 12 triệu đồng.

Ngoài ra, các xã, phường còn miễn giảm các khoản đóng góp khác cho con em người nghèo, cận nghèo.

- Vận động thành lập quỹ khuyến học từ Thị xã đến các xã phường để hỗ trợ cho con em hộ nghèo vượt khó trong học tập. Ngoài ra các nhà trường còn có kế hoạch hỗ trợ quần áo, vở viết, sách giáo khoa học sinh là con hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn, đã tác động có hiệu quả và thiết thực đến con hộ nghèo, giúp họ giảm bớt khó khăn cho việc đầu tư học tập.

5.2. Chính sách hỗ trợ khám chữa bệnh cho người nghèo:

- Thực hiện đầy đủ kịp thời cấp thẻ BHYT cho các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội, người nghèo và hỗ trợ mua thẻ BHYT cho các hộ cận nghèo và các đối tượng khác đạt chỉ tiêu đề ra là trên 1220 người, đạt tỷ lệ trên 77%.

Tính đến thời điểm tháng 11 năm 2017, đã mua 1072 thẻ BHYT cấp cho người nghèo với kinh phí hơn 348,752 triệu đồng và Ngân sách nhà nước hỗ trợ trên 186 triệu đồng để mua 568 thẻ BHYT cho người cận nghèo nhờ vậy đã giúp cho người nghèo, người cận nghèo được khám, chữa bệnh miễn phí từ cơ sở đến trung ương.

5.3. Chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, nước sạch

Đã hỗ trợ xây mới và sửa chữa cho 8 nhà thuộc diện hộ nghèo (trong đó Hội phụ nữ Thị xã hỗ trợ xây dựng cho 02 nhà với số tiền là 40 triệu, Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc hỗ trợ xây dựng và sửa chữa 06 nhà với số tiền là 291 triệu đồng). Từ đó đã giúp các hộ nghèo yên tâm sản xuất tăng thu nhập, góp phần cải thiện đời sống vươn lên thoát nghèo.

5.4. Chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo:

Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục phổ biến pháp luật với nhiều hình thức phong phú: thực hiện tập huấn cho 137 tuyên truyền viên cơ sở về nghiệp vụ PBGDPL; tuyên truyền Luật Khiếu nại, - Tố cáo, luật tiếp công dân với 1768 người tham gia. Tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh, truyền hình của Thị xã 75 buổi, các xã, phường 268 buổi, duy trì lịch phát thành 4 tuần/buổi; đồng thời tư vấn, trợ giúp pháp lý miễn phí người nghèo; phát tài liệu miễn phí. Thông qua các hoạt động trên đã tạo điều kiện cho người nghèo, cận nghèo hiểu biết thêm về pháp luật và các chính sách của Đảng và Nhà nước.

5.5. Hỗ trợ người nghèo hưởng thụ văn hóa thông tin

Hàng năm, vào ngày lễ, Tết, kỳ nghỉ hè thị xã đã chỉ đạo trung tâm văn hóa thể dục thể thao miễn phí cho con em thuộc hộ nghèo, cận nghèo được vào các điểm vui chơi giải trí, và cấp thẻ thư viện cho con em hộ nghèo, ngoài ra các xã phường miễn các khoản đóng góp cho con em hộ nghèo, cận nghèo trong các đợt tổ chức các giải thể thao, văn nghệ, ...

5.6. Tín dụng ưu đãi hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo

Năm 2017, Ngân hàng chính sách đã cho 57 lượt hộ nghèo vay với số tiền là 2.398 triệu đồng, cho 58 hộ cận nghèo vay với số tiền 2.480 triệu đồng; cho 41 hộ thoát nghèo, cận nghèo vay vốn phát triển kinh tế bền vững với số tiền 1.182 tỷ đồng; cho 76 học sinh sinh viên vay với số tiền là 1.547. triệu đồng, cho 37 hộ vay vốn nước sạch với số tiền là 426 triệu đồng. Giải quyết việc làm: 95 hộ vay vốn giải quyết việc làm với số tiền 4.275 triệu đồng tạo thêm việc làm mới cho 95 lao động, giúp các hộ nghèo có vốn phát triển sản xuất, tăng thu nhập và ổn định sản xuất vươn lên thoát nghèo.

6. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, khơi dậy ý chí vươn lên thoát nghèo, trợ giúp xã hội, hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo, cận nghèo

a) Truyền thông, tuyên truyền

UBND Thị xã luôn đề cao công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho mọi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về công tác giảm nghèo của Thị xã trong giai đoạn hiện nay:

Thường xuyên đổi mới, nâng cao hiệu quả giáo dục tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong thực hiện công tác giảm nghèo và, đa dạng hóa các hình thức, phương tiện tuyên truyền như: Làm phóng sự về các chương trình giảm nghèo, các gương điển hình về các hộ nghèo vươn lên thoát nghèo ...

b) Thực hiện trợ giúp xã hội

- Trợ cấp khó khăn đột xuất cho 01 gia đình có 2 người chết do hỏa hoạn tại phường Bắc Sơn với số tiền 6 triệu đồng. Hỗ trợ 01 hộ có người chết do mưa lũ trên địa bàn Thị xã, số tiền là 3 triệu đồng. Hỗ trợ 14 hộ bị mưa lũ, gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống, số tiền là 14 triệu đồng.

- Chi trả đầy đủ và kịp thời cho trên 1700 đối tượng bảo trợ xã hội với số tiền trên 9 tỷ đồng. Tiếp nhận và ra quyết định trợ giúp xã hội thường xuyên cho gần 200 đối tượng tăng mới, 30 đối tượng điều chỉnh trợ cấp, 20 đối tượng chuyển đi hoặc thôi hưởng và giải quyết chế độ mai táng cho 50 đối tượng Bảo trợ xã hội theo Nghị định số 136/2013/NĐ-CP và thông tư liên tịch số 29/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24/10/2014

c) Hỗ trợ trực tiếp cho người dân

Năm 2017. Trong dịp tết cổ truyền của dân tộc đã cấp quà cho toàn bộ 428 hộ nghèo trị giá mỗi xuất quà 600.000đồng/hộ và toàn bộ 459 hộ cận nghèo với số tiền là 300.000 đồng/hộ và trong dịp tết Nguyên đán và thời kỳ giáp hạt, đảm bảo ổn định đời sống cho nhân dân.

Đầu năm 2018.Trong dịp tết cổ truyền của dân tộc đã cấp quà cho toàn bộ 332 hộ nghèo trị giá mỗi xuất quà 1000.000đồng/hộ và toàn bộ 372 hộ cận nghèo với tổng số tiền là 164.900.000 đồng và trong dịp tết Nguyên đán và thời kỳ giáp hạt, đảm bảo ổn định đời sống cho nhân dân. Hỗ trợ khó khăn đột xuất cho 122 hộ khó khăn với tổng số tiền là 61 triệu đồng.

7. Hỗ trợ của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức đoàn thể và doanh nghiệp

- Hội Liên hiệp phụ nữ: Phối hợp với Liên LHPN Tỉnh. Xây dựng tổ nhóm tiết kiệm, tổ nhóm hùn vốn với số dư tiết kiệm ủng hộ phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, rủi ro, hoạn nạn, hỗ trợ con giống, thóc giống, cho vay không lãi...

- Hội Nông dân: Đã vận động nông dân chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn như vùng chuyên canh rau, lúa lai, chăn nuôi bò, lợn theo hướng sản xuất hàng hóa, các mô hình trình diễn khuyến nông, khuyến lâm, thu hút hàng trăm hội viên nông dân tham gia, góp phần phát triển sản xuất, giảm nghèo.

- Đoàn Thanh niên: Mở tư vấn hướng nghiệp cho các đoàn viên thanh niên thuộc diện hộ nghèo, giới thiệu việc .

Năm 2017 đã kêu gọi các cơ quan đơn vị, các doanh nghiệp trên địa bàn thị xã đóng góp Quỹ “vì người nghèo” được số tiền trên 100 triệu đồng.

Một số doanh nghiệp hỗ trợ lớn như: Công ty cổ phần Xi măng Bỉm Sơn; Công ty CP vật liệu xây dựng Bỉm Sơn, Công ty Tiên Sơn... là những đơn vị luôn tiên phong trong các phong trào giúp đỡ người nghèo, tặng quà người nghèo vào dịp tết và tham gia đóng góp quỹ vì người nghèo tích cực trong những năm qua.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về những mặt được

Là một thị xã công nghiệp, cùng với sự quan tâm của Đảng và Nhà nước trong các Quyết sách phát triển kinh tế- xã hội và các chương trình giảm nghèo đã tạo điều kiện cho người nghèo tiếp cận tốt hơn các dịch vụ xã hội cơ bản, cơ sở hạ tầng của thị xã được tăng cường đời sống người nghèo được cải thiện rõ rệt. Các chính sách, chế độ và các dự án được các cấp, các ngành triển khai đồng bộ với nhiều giải pháp sát thực mang lại hiệu quả cao đã giúp các xã, phường thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất gắn với thị trường, giúp người nghèo từng bước chủ động vươn lên thoát nghèo; cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, khu vực nông thôn có nhiều thay đổi tích , tỷ lệ hộ nghèo đã giảm hàng năm, vượt chỉ tiêu kế hoạch Tỉnh và Thị xã .

2. Những khó khăn, hạn chế

Trong năm 2017,Thị xã đã hoàn thành mục tiêu giảm theo chỉ tiêu Tỉnh và HĐND Thị xã đề ra, trong đó có những xã, phường đạt vượt mục tiêu giảm nghèo tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại hạn chế cần khắc phục đó là:

- Một số xã, phường chưa tập trung quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện chương trình nên hiệu quả mang lại chưa cao. Một số đơn vị xã, phường chưa chủ động phối hợp, lồng ghép chương trình giảm nghèo với các chương trình kinh tế - xã hội khác của địa phương để đảm bảo tính đồng bộ và bền vững.

- Thu nhập của một số hộ thoát nghèo đã và đang bị giảm sút, nguy cơ tái nghèo cao, hiệu quả giảm nghèo chưa thật sự ổn định và bền vững.

- Bộ phận làm công tác giảm nghèo ở một số xã phường đôi khi còn chưa làm tốt việc tìm hiểu sâu sát và nắm đầy đủ những thông tin, tâm tư nguyện vọng của người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo,

- Còn tồn tại những trường hợp hộ nghèo không có ý thức tự vươn lên, còn ỷ lại trông chờ vào trợ giúp của Nhà nước, của cộng đồng xã hội.

- Nguồn vốn cho hộ nghèo vay với lãi suất ưu đãi đang còn hạn chế, cho vay mang tính bình quân, phong trào do đó có hộ không có nhu cầu vay vốn nhưng vẫn được vay, vay về không sử dụng hoặc sử dụng sai mục đích, hiệu quả sử dụng vốn thấp. Trong khi có hộ có nhu cầu vay để sản xuất thì vốn vay không

đáp ứng được nhu cầu.

2. **Nguyên nhân:**

a) Nguyên nhân khách quan:

- Nguồn kinh phí thực hiện chương trình giảm nghèo hàng năm còn hạn chế.

- Chính sách ưu đãi của Nhà nước cho hộ nghèo quá lớn, do vậy một bộ phận người nghèo vẫn còn thái độ trông chờ, ỷ lại vào nhà nước và cộng đồng không tự mình vươn lên thoát nghèo.

- Công tác tuyên truyền về chương trình mục tiêu giảm nghèo chưa được thường xuyên, công tác phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật cho nghèo chưa được đổi mới, công tác tư vấn giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động còn yếu.

b) Nguyên nhân chủ quan:

- Việc triển khai tổ chức thực hiện các chính sách và mục tiêu giảm nghèo ở các xã, phường thiếu năng động sáng tạo, tinh thần trách nhiệm chưa cao; công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên, chưa sâu sát; việc phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong nhiệm vụ giảm nghèo có lúc, có nơi thiếu chặt chẽ.

- Do bản thân người nghèo trình độ dân trí thấp, thiếu ý chí quyết tâm thoát nghèo, còn biểu hiện tính tự ty, cam chịu số phận; tư tưởng trông chờ ỷ lại vào Nhà nước còn phổ biến trong nhân dân và cả trong một bộ phận cán bộ các cấp.

- Một bộ phận người nghèo do thiếu kiến thức sản xuất, kinh nghiệm làm ăn; đồng con, lười lao động, mắc các tệ nạn xã hội; thiếu vốn và kế hoạch chi tiêu không hợp lý, khả năng tiếp cận thị trường còn chậm.

- Chưa thu hút được nhiều nguồn tài trợ, giúp đỡ của doanh nghiệp, và tham gia và đóng góp tích cực của nhân dân cho công cuộc giảm nghèo;

- Hiện nay do ô nhiễm của khí hậu và nhiều lý do khác, số người mắc các bệnh hiểm gia tăng, do vậy dẫn đến sa sút về kinh tế.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Hiện nay việc chăm lo cho người nghèo là cần thiết, song nguồn còn dàn trải, chưa tập trung nguồn cho một lĩnh vực nên Trung ương và Tỉnh cần nghiên cứu có đổi mới trong việc cấp nguồn cho mục tiêu xóa đói giảm nghèo trong thời gian tới; (vì hộ nghèo luôn trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước, nhiều hộ không muốn thoát nghèo); Nguồn vốn được giao hàng năm chậm;

- Đầu tư cơ sở hạ tầng cho hộ nghèo, xã nông thôn còn chậm, trong khi vật tư thay đổi; đề nghị Trung ương và Tỉnh xem xét;

- Về nguồn vốn thực hiện dự án: Bố trí nguồn vốn dự án sớm để có kinh phí triển khai thực hiện dự án kịp thời hơn.

V. KẾ HOẠCH GIẢM NGHÈO TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Kế hoạch thực hiện trong năm 2018

Thực hiện Quyết định 38/QĐ-UBND ngày 03/01/2018 về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy,

HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2018; Kế hoạch 18/KH-UBND ngày 23/01/2018 của UBND tỉnh về Kế hoạch giảm nghèo năm 2018. Thị xã Bỉm Sơn đã ban hành Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2018 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 03/01/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa và Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 20/12/2017 của HĐND Thị xã Bỉm Sơn về nhiệm vụ kinh tế xã hội thị xã Bỉm Sơn năm 2018 và ban hành kế hoạch số 313/KH-UBND ngày 09 tháng 2 năm 2018 của UBND Thị xã Bỉm Sơn về kế hoạch giảm nghèo năm 2018.

Thị xã đã tổ chức hội nghị triển khai cụ thể đến các đơn vị xã phường và yêu cầu các xã phường phải xây dựng kế hoạch giảm nghèo chi tiết, cụ thể đến từng hộ nghèo và có giải pháp khả thi để thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu về giảm nghèo.

2. Kế hoạch thực hiện năm 2019 và năm 2020.

Tiếp tục triển khai chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo trong giai đoạn 2016-2020 mà Thị xã đã xây dựng và sẽ xây dựng kế hoạch giảm nghèo từng năm 2019 và 2020 cụ thể chi tiết để thực hiện đạt kết quả theo mục tiêu đã đề ra ./.

Noi nhận:

- Sở Lao động TBXH (b/c);
- CT, PCT UBND (b/c);
- Lưu: VT, LĐ



Mai Đình Lâm